

Tuần 6
CHỦ ĐỀ NHÁNH: CƠ THỂ KỲ DIỆU CỦA BÉ
(Thực hiện: 2 tuần: Từ ngày 13/10 – 24/10/2025)

Ngày dạy: Thứ 2 ngày 13 tháng 10 năm 2025.

VẬN ĐỘNG
Bò thẳng hướng có mang vật trên lưng
TCVD: Đuổi theo bóng

I. Mục tiêu.

- Trẻ có kỹ năng bò thẳng hướng, không làm rơi vật trên lưng
- Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể nhịp nhàng trong khi bò thẳng hướng để giữ được vật đặt trên lưng.
- Trẻ có ý thức tham gia hoạt động. Tích cực tham gia vào trò chơi

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô
 - Vạch chuẩn, túi cát, chiếu.
2. Chuẩn bị của trẻ
 - Trang phục gọn gàng.
 - Tâm thế thoải mái.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở - Cô cùng trẻ chơi trò chơi “Mắt, mồm, tai” - Các con vừa chơi trò chơi nói về những bộ phận nào của cơ thể? => Trên cơ thể có nhiều các bộ phận cần thiết đối với bản thân mình như: tay, chân, mắt, mũi, miệng...” và muốn cho cơ thể khỏe mạnh, phải ăn uống đầy đủ, thường xuyên tập luyện, bây giờ chúng mình cùng khởi động để cho cơ thể thêm khỏe hơn nhé. 2. Khởi động. - Cho trẻ đi theo vòng tròn đi theo các kiểu đi. Đi thường - đi nhanh - đi chậm - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm - đi thường cho trẻ chuyển thành đội hình thành hàng ngang tập bài tập phát triển chung. 3. Trọng động a. Bài tập phát triển chung - Cô cho trẻ tập bài tập phát triển chung. - Tay: Hai tay đưa ra phía trước - Lưng/Bụng: Nghiêng người sang hai bên - Chân: Co duỗi từng chân b. Vận động cơ bản: “ Bò thẳng hướng có mang vật trên lưng”	- Trẻ quanh cô - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ đi các kiểu theo hiệu lệnh của cô - Trẻ tập theo cô - Tập 4 Lx 2 nhịp - Tập 2 L x 2 nhịp - Tập 4L x 2 nhịp

- Cô giới thiệu tên vận động: Bò thẳng hướng có mang vật trên lưng * Cô tập mẫu: - Cô tập mẫu lần 1 - Cô tập mẫu lần 2: Vừa làm vừa kết hợp phân tích động tác: Cô bò bằng bàn tay, cẳng chân và đặt túi cát trên lưng, khi bò bò thẳng hướng đến hết chiều rồi đứng lên cầm túi cát bỏ túi cát vào rổ về cuối hàng - Lần 3 cô thực hiện * Trẻ thực hiện. - Lần lượt 2 trẻ thực hiện một lần, - Cô chú ý sửa sai, động viên khuyến khích trẻ - Cô hỏi trẻ tên bài vận động * Trò chơi: Đuổi theo bóng - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi , luật chơi - Tổ chức cho trẻ chơi - Cô nhận xét trẻ chơi - Cho trẻ nhắc lại tên trò chơi	- Trẻ lắng nghe - Trẻ chú ý quan sát - Trẻ quan sát - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ nhắc lại - Trẻ hít thở nhẹ nhàng
---	---

=====

Ngày dạy: Thứ 3 ngày 14 tháng 10 năm 2025.

NHẬN BIẾT

Nhận biết mắt, mũi, miệng, tai

I. Mục tiêu.

- Trẻ nhận biết và gọi đúng tên các bộ phận trên cơ thể của bé (mắt, mũi, miệng, tai... , biết tác dụng của từng bộ phận trên cơ thể.
- Trẻ có kỹ năng quan sát ghi nhớ có chủ định, nhận biết và nói đủ câu, trả lời câu hỏi theo cô.
- Trẻ hứng thú khi tham gia hoạt động, biết giữ vệ sinh cơ thể

II. Chuẩn bị

- Chuẩn bị của cô
 - Tranh về các bộ phận trên cơ thể.
- Chuẩn bị của trẻ
 - Trang phục gọn gàng.
 - Tâm thế thoải mái.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở. - Cô và trẻ hát bài “ Rửa mặt như mèo”. + Các con vừa hát bài gì?	- Trẻ hát - Trẻ trả lời

+ Trong bài hát có nhắc đến ai? + Chú mèo đã rửa mặt như thế nào ? + Vì vậy mèo bị làm sao? + Đau mắt sẽ như thế nào ? => Bài hát nói về một chú mèo rất lười rửa mặt nên đã bị đau mắt và suốt ngày cứ khóc meo meo. Muốn biết chú mèo rửa mặt như thế nào? Đau mắt ra sao.Hôm nay cô và các con cùng tìm hiểu về mắt, mũi,miệng, tai nhé. 2. Nhận biết * Đôi mắt - Cho trẻ chơi “ trời tối, trời sáng”. + Cô có bức tranh gì đây ? “Đôi mắt” + Có mấy mắt ? + Mắt để làm gì ? (Cho trẻ đọc to 2- 3 lần) + Cô cho trẻ chỉ đôi mắt của trẻ * Cái mũi - Cô nói “ trôn cô”, sau đó xịt nước hoa quanh phòng. + Các con có phát hiện lớp mình có gì đặc biệt không? + Sao con biết lớp có mùi thơm? + Con ngửi bằng cái gì? + Các con lấy tay bịt mũi lại thấy thế nào? + Mũi dùng để làm gì nữa nhỉ ? + Mũi giúp chúng ta ngửi và thở. * Cái miệng - Cô cho trẻ nhắm mắt lại, cô cho trẻ ăn thử 1 loại quả + Theo con quả có vị gì? + Muốn biết cái quả có vị gì trẻ nếm.Miệng để nói trong miệng có răng và lưỡi. Răng giúp nhai thức ăn, lưỡi giúp nếm thức ăn * Đôi tai - Cô gõ trống và hỏi trẻ + Tiếng gì vậy ? + Vì sao con biết là tiếng trống ? + Vì sao con nghe được tiếng trống kêu ? + Vậy tai để làm gì ? * Giáo dục: Các con ạ ! Mắt, mũi, tai, miệng là những bộ phận rất cần trên cơ thể chúng ta vì vậy các con phải giữ gìn,vệ sinh sạch sẽ nhé. * Chơi trò chơi: "Thi nói nhanh" - Cách chơi: Cô nói tên bộ phận nào trẻ chỉ nhanh vào bộ phận trên cơ thể của trẻ - Tổ chức chơi: Cả lớp cùng chơi - Cô hỏi trẻ tên trò chơi - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. 3. Kết thúc:	- Mèo - Trẻ trả lời - Đau mắt - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Đôi mắt - Hai mắt - Để nhìn - Trẻ chỉ - Trẻ nói mùi thơm - Ngửi thấy - Cái mũi - Trẻ trả lời - Trẻ nhắm mắt - Trẻ trả lời - Trẻ nghe - Tiếng trống - Nghe thấy - Để nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe. - Trẻ chơi - Trẻ trả lời
---	--

- Cô nhận xét nhẹ nhàng. - Chuyển hoạt động.	- Trẻ lắng nghe.
---	------------------

CHƠI TẬP BUỔI CHIỀU

Trò chơi mới: Nu na nu nống

I. Mục tiêu

- Trẻ biết chơi trò chơi “ Nu na nu nống ,, tạo cho trẻ cảm giác vui vẻ, thích thú và phát triển ngôn ngữ cho trẻ
- Trẻ có kỹ năng chú ý, ghi nhớ có chủ định
- Trẻ hứng thú tham gia chơi trò chơi

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô:
 - Chiếu 2 cái
2. Chuẩn bị của trẻ:
 - Trang phục gọn gàng.
 - Tâm thế thoải mái

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gọi mở - Cô cùng trẻ vận động bài hát "Ồ sao bé không lắc" Cô cùng trẻ hát - Các con vừa VĐ bài gì ? - Bài hát nói đến bộ phận nào của cơ thể ? => Cô dạy các con chơi trò chơi " Nu na nu nống ,, 2. Giới thiệu cách chơi - Cách chơi: cô cho 2-3 trẻ ngồi thành vòng cung, chân duỗi thẳng. Tay cô chạm lần lượt hết chân của các trẻ, mỗi lần chạm ứng với một từ: Nu na nu nống Đánh trống phát cò Mở cuộc thi đua Chân ai sạch sẽ Gót đỏ hồng hào Không bẩn tý nào Được vào đánh trống Tùng... tùng... tùng...! Đọc hết câu cuối, cô nắm tay lại làm động tác đánh trống vào chân trẻ và khuyến khích trẻ làm động tác và đọc theo vui vẻ. 3. Chơi mẫu. - Cô cho 2-4 trẻ chơi mẫu 4. Tổ chức chơi. - Cô cho trẻ chơi 2 - 3 lần - Cô cho từng nhóm chơi.	- 1 lần - Trẻ trả lời - Chú ý nghe - Chú ý nghe - Chú ý quan sát - Trẻ chơi

- Cô hỏi trẻ tên trò chơi. - Nhận xét.	- Cả lớp nhắc lại
5. Kết thúc: - Cho trẻ ra chơi.	- Trẻ ra chơi

=====

Ngày dạy: Thứ 4 ngày 15 tháng 10 năm 2025.

VĂN HỌC

Thơ: Miệng xinh

I. Mục tiêu

- Trẻ có thể đọc được bài thơ: Miệng xinh với sự giúp đỡ của cô giáo. Trẻ nhớ được tên tác giả, tên bài thơ “ Miệng xinh”.
- Trẻ có kỹ năng đọc thơ cùng cô, nói được từ cái miệng, Cãi nhau là không vui
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.

II. Chuẩn bị

- Chuẩn bị của cô
 - Tranh minh họa bài thơ: (*Miệng xinh*)
- Chuẩn bị của trẻ
 - Trang phục gọn gàng.
 - Tâm thế thoải mái.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở: - Cô cùng trẻ chơi trò chơi “ Mắt, mồm, tai” - Các con vừa chơi trò chơi gì? - Mắt để làm gì? Mồm, tai dùng để làm gì? => Trên cơ thể chúng ta có rất nhiều các bộ phận khác nhau, mỗi bộ phận đều có chức năng và rất quan trọng với con người chúng ta. Có một bài thơ rất hay nói về cái miệng xinh xắn của chúng ta đây các con cùng đọc với cô	- Chú ý nghe
2. Đọc diễn cảm. - Đọc diễn cảm lần 1 không tranh - Cô đọc lần 2 thể hiện tình cảm bài thơ, kết hợp tranh minh họa	- Trẻ trả lời - Trẻ kể.. - Chú ý nghe
3. Đàm thoại, trích dẫn - Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì ? - Do ai sáng tác ? - Bài thơ nói về bộ phận nào của cơ thể chúng ta ? - Miệng xinh là phải như thế nào ? - Trích câu:“ Cãi nhau là không vui Chỉ nói điều hay thôi ” - Thế khi chơi với bạn các con có cãi nhau không ? Có tranh giành đồ chơi với bạn không ?	- Miệng xinh - Tác giả Phạm Hồ - Miệng xinh - Nói điều hay - Trẻ đọc - Không

=> Trong lớp mình bạn nào cũng ngoan, bạn nào cũng đáng yêu và khi chơi với các bạn chúng mình không nên cãi nhau và tranh dành đồ chơi của bạn - Con biết gì về cái miệng xinh - Cô trích câu thơ: “ Cái miệng nó xinh thế Chỉ nói điều hay thôi ” - Hàng ngày chúng ta phải làm gì để răng miệng luôn thơm tho sạch sẽ ? 4. Dạy trẻ đọc thơ - Cả lớp đọc cùng cô. - Tổ, nhóm, cá nhân thi đua nhau đọc thơ. - Cô chú ý sửa sai, động viên, khuyến khích trẻ - Cô hỏi trẻ tên bài thơ - Nhận xét trẻ 5. Kết thúc: - Cô nhận xét nhẹ nhàng và cho trẻ ra chơi	- Trẻ lắng nghe - Không cãi nhau,... - Đánh răng hằng ngày - Cả lớp đọc - Thi đua đọc - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ ra chơi.
---	---

=====

Ngày dạy: Thứ 5 ngày 16 tháng 10 năm 2025.

HOẠT ĐỘNG VỚI ĐỒ VẬT

Xâu vòng màu xanh

I. Mục tiêu

- Trẻ biết gọi tên hạt vòng màu xanh, cầm hạt xâu thành vòng, trẻ xâu được vòng và gọi tên sản phẩm.
- Trẻ có kỹ năng xâu vòng màu xanh, nói được từ xâu vòng, màu xanh
- Trẻ tích cực tham gia hoạt động, và có ý thức giữ gìn sản phẩm

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- 1 Cái vòng màu xanh.
- Rỗ, hạt vòng, dây xâu.

2. Chuẩn bị của trẻ

- Mỗi trẻ 1 rỗ đựng hạt vòng màu xanh, dây xâu
- Trang phục gọn gàng
- Tâm thế thoải mái.

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở. - Các con ơi sắp đến ngày 20/10 ngày phụ nữ Việt Nam là ngày dành cho Bà, mẹ, cô giáo và các chị, em hãy nghĩ các con đã có món quà gì để tặng cho Bà, cho mẹ hay cho các chị chưa?	- Trẻ trả lời - Chú ý nghe

- Các con định làm món quà gì để tặng các bà, các mẹ? => Cô cũng muốn có món quà để tặng cho mẹ của mình đây.....Vậy hôm nay cô con mình cùng nhau đi khâu vòng màu xanh để làm quà tặng cho Bà, cho mẹ của mình nhé. 2. Cô khâu mẫu. - Cô cho trẻ xem cái vòng màu xanh cô khâu sẵn - Đây là cái gì ? - Cái vòng có màu gì ? - Muốn khâu được chiếc vòng màu xanh chúng mình cần phải có đồ dùng gì? - Cô đưa rõ dụng cụ đồ dùng ra và hỏi trẻ - Đây là gì ? Hạt vòng có màu gì?(hạt vòng, có màu gì; Màu xanh) - Hạt vòng có gì ? (Có lỗ) - Lỗ để làm gì ? (Luồn dây) - Đây là cái gì ? (Dây thắt nút một đầu) - Dây để làm gì ? (Khâu hạt) - Cô khâu mẫu và hướng dẫn: Tay phải cầm đầu dây, tay trái cầm hạt vòng để hở lỗ hạt, cô luồn dây khâu qua lỗ của hạt màu xanh tay cầm đầu dây kéo hạt xuống, cứ như thế cho đến khi hết hạt trong rổ và buộc lại thành vòng - Cô nhắc trẻ lưu ý khâu xong nhớ buộc 2 đầu dây, không để hạt vòng tuột ra + Cô khâu được cái gì đây ? + Vòng màu gì ? 3. Trẻ thực hiện. - Cô cho trẻ lấy rổ ... - Trẻ khâu: Cô bao quát chú ý sửa sai, khuyến khích trẻ động viên giúp đỡ trẻ + Khi trẻ thực hiện cô nhắc trẻ khâu xong các con phải giữ gìn sản phẩm, không được tháo ra - Trong khi trẻ khâu cô hỏi trẻ con đang làm gì ? - Khâu vòng để làm gì ? - Trẻ khâu xong cô giúp trẻ buộc lại thành vòng. 4. Nhận xét sản phẩm - Chúng mình khâu được chiếc vòng rất đẹp - Trẻ mang sản phẩm lên trưng bày và nhận xét.. - Cô gợi ý cho trẻ nhận xét - Cô nhận xét chung - Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm. 5. Kết thúc - Cho trẻ ra chơi	- Cái vòng - Màu xanh - Hạt vòng màu xanh - Có lỗ - Luồn dây - Dây - Để khâu hạt - Trẻ quan sát cô thực hiện - Trẻ lắng nghe - Cái vòng - Màu xanh - Trẻ thực hiện - Khâu vòng - Tặng Bà, tặng mẹ - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe - Trẻ ra chơi
---	--

Ngày dạy: Thứ 6 ngày 17 tháng 10 năm 2025.

ÂM NHẠC

NDTT: Dạy hát "Ồ sao bé không lắc"

NDKH: Nghe hát: Mời bạn ăn

I. Mục tiêu

- Trẻ có kỹ năng hát rõ lời bài hát "Ồ sao bé không lắc"
- Trẻ biết hát bài "Ồ sao bé không lắc" biết lắng nghe bài hát Mời bạn ăn và hưởng ứng, lắc lư theo giai điệu.
- Trẻ biết yêu quý giữ gìn vệ sinh cơ thể, hứng thú tham gia hoạt động.

II. Chuẩn bị

1. Chuẩn bị của cô

- Nhạc bài hát.

2. Chuẩn bị của trẻ

- Trang phục gọn gàng.
- Tâm thế thoải mái,

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Gợi mở - Các con ơi...lắng nghe, lắng nghe... - Mắt đâu ...mắt đâu! Mắt để làm gì? - Tai đâu ...tai đâu! Tai để làm gì? - Trên cơ thể chúng mình có rất nhiều bộ phận như: mắt, mũi, mồm, tay, chân...đấy các con ạ. - Muốn cho cơ thể khỏe mạnh chúng mình phải làm gì ?	- Cả lớp chơi - Chú ý nghe - Trẻ trả lời
2. Dạy hát "Ồ sao bé không lắc" - Cô giới thiệu tên bài - Cô hát mẫu 2- 3 lần. - Cả lớp hát cùng cô - Tổ, nhóm, cá nhân hát - Cô chú ý sửa sai, động viên hướng dẫn trẻ - Cô hỏi trẻ tên bài .	- Chú ý nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ hát - Trẻ trả lời
3. Nghe hát " Mời bạn ăn" - Cô giới thiệu tên bài hát " Mời bạn ăn" - Bài hát nói về bạn nhỏ mời các bạn ăn nhiều cho chóng lớn, uống nước cho mịn da, ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng như tôm, cua, cá...thì mới lớn nhanh được đây. - Cô hát trẻ nghe lần 1: Cô hỏi lại trẻ tên bài hát - Cô hát lần 2: Cho trẻ ngồi dơ tay hưởng ứng cùng cô.	- Trẻ lắng nghe - Trẻ nghe - Trẻ vỗ tay

- Lần 3 cô mở video ca sĩ nhí hát cho trẻ nghe. - Cô hỏi trẻ tên bài hát. - Nhận xét trẻ 4. Kết thúc: - Cho trẻ ra chơi.	- Trẻ xem video - Cả lớp trả lời - Trẻ ra chơi
--	--

=====

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN
(Ký duyệt)

GIÁO VIÊN

Quàng Thị Phụng

Phạm Thị Giang